

TẠP CHÍ

Tài Chính DOANH NGHIỆP

VTC
Hội Tư Vấn Thuế Việt Nam

SỐ ĐẶC BIỆT - THÁNG 04/2025

CHUYÊN ĐỀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ
TIẾN VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

50 NĂM

GIẢI PHÓNG NIỀM NAM
THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC



ISSN: 1859-3887

TaiChinh DOANH NGHIỆP

SỐ ĐẶC BIỆT - THÁNG 05/2024
CHUYÊN ĐỀ THÔNG TIN KHOA HỌC

CƠ QUAN CỦA HỘI TƯ VẤN THUẾ VIỆT NAM

Tổng Biên tập:
HÀ KHẮC MINH
Phó Tổng biên tập:
NGUYỄN ĐÌNH CỬ

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP:

GS.TS NGÔ THẾ CHI
GS.TS PHẠM QUANG TRUNG
GS.TS ĐÌNH VĂN TIẾN
PGS.TS NGUYỄN TRỌNG CƠ
PGS.TS HOÀNG TRẦN HẬU
PGS.TS LÊ THỊ KIM NHUNG
PGS.TS BÙI VĂN VÂN
TS. HOÀNG THỊ LIỄU
Chuyên gia cao cấp NGUYỄN THỊ CÚC
Chuyên viên cao cấp ĐẶNG QUYẾT TIẾN

PHỤ TRÁCH BIÊN TẬP SỐ ĐẶC BIỆT
DƯƠNG THANH TÙNG

THIẾT KẾ & TRÌNH BÀY

QuocAn Design (QUOC AN Co; Ltd)
quocan.design@gmail.com

TÒA SOẠN:

Tầng 5, số 100 Lò Đúc, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (024)32019067 - Hotline: 086 508 6899
Email: taichinhdoanhnghiep@gmail.com
https://taichinhdoanhnghiep.net.vn
- Giấy phép số 65/GP-BTTTT
Cấp ngày 31/01/2018
- Giấy phép số đặc biệt 407/BC-QLBC
Cấp ngày 03/04/2025

VPDD TẠI TP. HCM

35 đường số 14, KĐT Vạn Phúc, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM

Lời tòa soạn

Kính thưa quý độc giả, Năm 2025 đánh dấu một cột mốc quan trọng trong lịch sử dân tộc Việt Nam: 50 năm kể từ Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Nửa thế kỷ qua, từ những ngày tháng gian khó của chiến tranh, đất nước ta đã từng bước vươn lên, vượt qua bao thử thách, từng bước khôi phục và phát triển mạnh mẽ. Hôm nay, khi nhìn lại chặng đường lịch sử ấy, chúng ta không thể không tự hào về những thành tựu vĩ đại mà toàn dân tộc đã đạt được, đặc biệt trong công cuộc đổi mới và phát triển kinh tế. Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày đất nước thống nhất, tạp chí của chúng tôi xin trân trọng gửi đến quý độc giả những bài viết, nghiên cứu về sự phát triển kinh tế đất nước trong suốt quá trình đổi mới. Từ những bước đi đầu tiên của Đổi mới đến thời kỳ hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu, các bài viết trong số này sẽ cung cấp một cái nhìn toàn diện về những thay đổi mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam, từ cơ cấu sản xuất đến phát triển ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, và việc xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới. Các tác giả, các nhà nghiên cứu, các chuyên gia kinh tế, và các nhà lãnh đạo đã chia sẻ những quan điểm sâu sắc, phân tích kỹ lưỡng về các vấn đề như cải cách thể chế, tái cấu trúc nền kinh tế, phát triển công nghiệp 4.0, hội nhập quốc tế và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, chúng tôi cũng sẽ đề cập đến những thách thức lớn mà Việt Nam đang đối mặt trong bối cảnh toàn cầu hóa và các vấn đề môi trường, cũng như các cơ hội và chiến lược để đất nước tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong những thập kỷ tiếp theo. Kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước không chỉ là dịp để chúng ta tự hào về quá khứ, mà còn là cơ hội để nhìn nhận và định hướng cho tương lai. Những thành tựu đã đạt được trong công cuộc đổi mới là kết quả của sự nỗ lực không ngừng của toàn dân, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Nhà nước, và sự chung tay của các tầng lớp nhân dân trong cả nước. Tạp chí này hy vọng rằng những bài viết sẽ là một phần đóng góp tích cực vào việc cùng toàn dân tộc bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của sự phát triển bền vững, thịnh vượng và hạnh phúc.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và đồng hành của quý độc giả trong suốt thời gian qua. Mong rằng mỗi số tạp chí sẽ tiếp tục là người bạn đồng hành tin cậy, là cầu nối giữa quá khứ và tương lai, giữa lý thuyết và thực tiễn, để chúng ta cùng nhìn về phía trước, vững tin bước vào một kỷ nguyên mới, nơi Việt Nam vươn mình mạnh mẽ trên con đường phát triển.

Trân trọng cảm ơn!
Ban Biên Tập

MỤC LỤC

5	Tp. HCM chuyển mình ngoạn mục sau 50 năm thống nhất	Lê Trường Sơn
7	Những thay đổi nổi bật về kinh tế Tp. HCM sau 50 năm	Quốc Lâm
10	Những công trình nào hoàn thành đúng tiến độ chào mừng 30/4 tại Tp. HCM	Thùy Trang - Yến Nhi Đinh Ngọc
12	Đà Nẵng thay đổi ngoạn mục sau 50 năm giải phóng	Thu Hằng
15	Đà Nẵng - Quảng Nam sáp nhập sẽ là cực tăng trưởng	Phước Nguyên
17	Vai trò của doanh nghiệp trong việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số	Lê Trường Sơn
19	Kỷ nguyên vươn mình: Sân chơi của các doanh nghiệp sáng tạo	Quốc Lâm
21	Quản trị công ty trong các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Nguyễn Tuấn Vương Đào Thị Tuyết
24	Phát triển tín dụng xanh tại các ngân hàng thương mại	Nguyễn Thị Thu Hương Nguyễn Thị Thuý Hà
27	Hoàn thiện chuỗi cung ứng, nâng cao năng lực cạnh tranh cho hàng nông sản	Đào Thị Tuyết Nguyễn Thị Thu Hương
30	Thúc đẩy chuyển đổi xanh ngành dệt may	Nguyễn Thị Kim Dung Nguyễn Thị Thuý Hà
33	Giải pháp phát triển bền vững thị trường tín chỉ carbon ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Thu Hương Nguyễn Thị Kim Dung
36	Ý nghĩa của điều khoản “bất khả kháng” trong hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	Phạm Quốc Hưng
39	Xu hướng thiếu hụt nguồn nhân lực do di dân tại Tp. HCM	Võ Hoàng Bắc - Nguyễn Anh Phúc
42	Cơ hội và thách thức của ngành thủy sản Việt Nam trong việc áp dụng công nghệ xanh hướng đến sản xuất bền vững	Cao Thị Thanh Trúc
45	Huy động nguồn vốn vàng nhàn rỗi trong nhân dân	Nguyễn Đức Hải
47	Giải pháp phát triển du lịch xe đạp: Tiếp cận góc độ doanh nghiệp lữ hành	Tô Thị Phượng
51	Phát triển du lịch gắn với ẩm thực truyền thống Việt Nam	Đoàn Ngọc Tuấn
55	Một số giải pháp thu hút khách du lịch đến với bảo tàng: Nghiên cứu trường hợp Bảo tàng chiến dịch Hồ Chí Minh	Nguyễn Ngọc Lâm
59	Phát triển du lịch MICE tại Tp. HCM: Thực trạng, thách thức và giải pháp chiến lược	Bùi Thị Ngọc Châu

63	Tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào fintech để phát triển ngành ngân hàng ở Việt Nam hiện nay	Nguyễn Quốc Huy Võ Tiến Lộc
66	Phát triển du lịch gắn với bảo tồn di sản văn hóa trong bối cảnh chuyển đổi số tại Tp. HCM	Trần Quốc Hoàng
70	Phát triển sản phẩm du lịch thông minh hướng đến hiệu quả và bền vững tại Tp. HCM	Dương Thanh Tùng
73	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết của nhân viên kinh doanh Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) - chi nhánh Tân Phú	Nguyễn Minh Đức Lưu Xuân Hải
77	Phát triển du lịch ở làng cổ Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Nguyễn Ngọc Tường Vi
81	Marketing xanh và quyết định mua dịch vụ của khách hàng: Tổng quan tài liệu có hệ thống	Dương Vũ Mạnh Duy
87	Ứng dụng công nghệ thông minh để nâng cao trải nghiệm khách du lịch tại Tp. HCM	Dương Thanh Tùng
90	Phát triển du lịch chữa lành tại Cần Thơ: Cơ hội và thách thức	Bùi Thị Ngọc Châu
93	Đo lường các yếu tố tác động đến ý định mua xe ô tô Hybrid Toyota của khách hàng tại Bình Dương	Nguyễn Thị Hoài Nam
98	Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái tại núi Voi Mẹp huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	Nguyễn Thị Hải Hồng Tạ Quang Trung - Nguyễn Phước Hiền
103	Giải pháp phát triển du lịch di sản tại các di tích lịch sử quốc gia đặc biệt ở tỉnh Bến Tre	Thị Thị Capstan Nguyễn Phước Hiền
107	Sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động du lịch tại huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	Lê Thị Quỳnh Anh
113	Tác động của tài chính kỹ thuật số toàn diện đến tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia ASEAN	Nguyễn Minh Ngọc
118	Đổi mới và nâng cao chất lượng dạy và học toán cao cấp tại trường Đại học Văn Hiến	Tống Mỹ Thanh
122	Tác động của chuyển đổi số đến tình trạng thất nghiệp tại các quốc gia châu Á	Phạm Thị Hà An
126	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của nhân viên công ty AEON Việt Nam - chi nhánh Long Biên, Hà Nội	Huỳnh Ngọc - Trần Phi Kỳ
130	Nâng cao chất lượng quản trị chăm sóc khách hàng tại Tp. HCM trong xu thế kinh tế số	Vũ Thanh Danh
134	Phát triển du lịch đường sông tại Tp. HCM: Phân tích thực trạng, tiềm năng và kiến nghị giải pháp	Phan Thị Quỳnh Dao

THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI XANH NGÀNH DỆT MAY

NGUYỄN THỊ KIM DUNG¹
NGUYỄN THỊ THÚY HÀ²

Tóm tắt

Ngành Dệt may hiện đang có nhiều lợi thế khi 17 trong tổng số 19 Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đã có hiệu lực. Cùng với dự báo lượng đơn hàng sản xuất đang tăng cao, ngành dệt may đưa ra mục tiêu xuất khẩu trong năm mới 2025 là 48 tỉ đô la Mỹ.

Tuy nhiên, với 92 triệu tấn chất thải, phát thải khoảng 3,9 tỷ tấn CO₂ mỗi năm, tương đương 8-10% lượng phát thải toàn cầu, dệt may là một trong những lĩnh vực có tác động môi trường lớn nhất toàn cầu chỉ sau xây dựng và vận tải. Do đó, chuyển đổi xanh là một yêu cầu bắt buộc để ngành dệt may nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập, nhất là khi xuất khẩu vào những thị trường lớn đòi hỏi khắt khe về tiêu chuẩn môi trường như EU và Hoa Kỳ...

Bài viết phân tích những thuận lợi và thách thức của doanh nghiệp (DN) xuất khẩu dệt may tại Việt Nam khi tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu trong bối cảnh hiện nay. Từ đó đề xuất các giải pháp phát triển bền vững chuỗi cung ứng dệt may, tạo điều kiện DN cải thiện năng lực của mình khi tham gia vào chuỗi.

Từ khóa: xanh hóa dệt may, DN dệt may, chuỗi cung ứng dệt may.

THỰC TRẠNG CHUỖI CUNG ỨNG DỆT MAY CỦA VIỆT NAM

Năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu ngành dệt may đạt 44 tỷ USD, tăng 11,26% so với năm 2023; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 25 tỷ USD, tăng 14,79%. Như vậy, toàn ngành xuất siêu 19 tỷ USD, tăng 6,93% so với năm 2023.

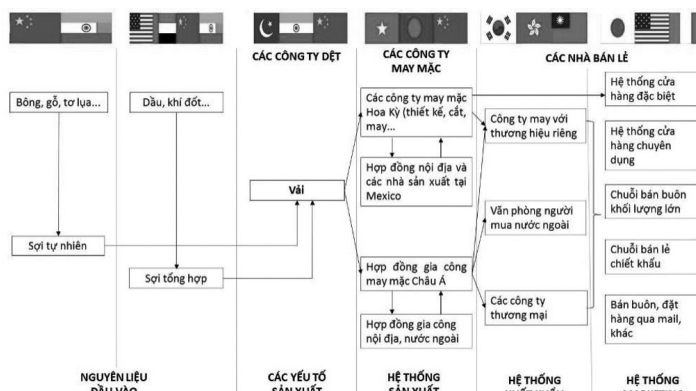
Hoa Kỳ vẫn là thị trường lớn nhất với kim ngạch xuất khẩu ước đạt 16,71 tỷ USD, tăng 12,33% so với năm 2023 và chiếm tỷ trọng 37,98% tổng kim ngạch xuất khẩu; Nhật Bản ước đạt 4,57 tỷ USD, tăng 6,18%, chiếm tỷ trọng 10,39%; EU ước đạt 4,3 tỷ USD tăng 7,66%, chiếm tỷ trọng 9,77%; Hàn Quốc ước đạt 3,93 tỷ USD, tăng 10,36%, chiếm tỷ trọng 8,93%; Trung Quốc ước đạt 3,65 tỷ USD, tăng 1,76%, chiếm tỷ trọng 8,3%; ASEAN ước đạt 2,9 tỷ USD, tăng 4,84%, chiếm tỷ trọng 6,59%.

Hầu hết DN dệt may đã có đơn hàng đến quý 1/2025, đang đàm phán đơn hàng cho quý 2/2025. Song điều chưa lạc quan nhiều, đơn giá vẫn không tăng.

Chuỗi giá trị dệt may toàn cầu bao gồm 5 khâu cơ bản: Nguyên liệu đầu vào (bao gồm sợi tự nhiên và sợi nhân tạo) và các yếu tố sản xuất (bao gồm vải

từ sợi tự nhiên và vải từ sợi tổng hợp) được cung cấp bởi các công ty sợi; Hệ thống sản xuất bao gồm các công ty sản xuất hàng may mặc; Hệ thống xuất khẩu bao gồm các trung gian thương mại, các công ty may với thương hiệu riêng và Hệ thống Marketing bao gồm các nhà bán lẻ, cửa hàng phân phối sản phẩm tới người tiêu dùng.

Hình 1: Chuỗi giá trị dệt may toàn cầu



Những thuận lợi của DN khi tham gia chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu

Việc ký kết các FTA thế hệ mới tạo thuận lợi cho xuất khẩu dệt may của Việt Nam, điển hình là Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) và Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). Thuế suất của hàng may mặc giảm dần về 0% khi xuất

1, 2. ThS., Đại học Mở - Địa chất

khẩu hàng đến EU nếu đáp ứng về quy tắc xuất xứ theo quy định EVFTA. Hiệp định RCEP với quy tắc xuất xứ được nới rộng, nguyên phụ liệu có thể đến từ bất kỳ nước nào và hàng may mặc được sản xuất tại Việt Nam, giúp DN được giảm thuế suất, tăng sức cạnh tranh cho hàng hóa khi xuất sang các nước Asean và Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, New Zealand. Phần lớn nguyên liệu thô phục vụ cho xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam được nhập từ Trung Quốc mà trước đây, hàng may mặc vào thị trường tiềm năng Nhật Bản buộc phải chứng minh nguyên liệu có nguồn gốc xuất xứ từ ASEAN và Nhật Bản. Từ khi có RCEP, nguyên liệu nhập từ các nước RCEP đều được chấp nhận.

Căng thẳng thương mại Mỹ - Trung khiến Mỹ áp thuế nhập khẩu cho hàng từ Trung Quốc cao, các DN thời trang tại Mỹ (một trong những khách hàng xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam) tiếp tục xu hướng giảm bớt phụ thuộc vào Trung Quốc, và chuyển hướng sang các nước châu Á khác trong đó Việt Nam đang là một trong những lựa chọn được ưu tiên nhất.

Bất ổn chính trị tại Bangladesh làm cho năng lực sản xuất dệt may vốn là ngành công nghiệp có giá trị nhất đang chiếm gần 85% kim ngạch xuất khẩu của nước này giảm sút, khách hàng nhập khẩu trên thế giới mất niềm tin và sẽ phải dịch chuyển đơn hàng sang nước khác, để bù đắp số lượng thiếu hụt. Bangladesh cũng sẽ chịu sức ép tăng lương cho lao động dệt may nên lợi thế về phí nhân công giá rẻ sẽ giảm đi. Kết quả là có thể ngành dệt may Việt Nam sẽ hưởng lợi từ sự dịch chuyển này.

Thách thức

Bên cạnh những thuận lợi của DN khi tham gia trong chuỗi cung ứng hiện nay, DN gặp không ít trở ngại để phát triển bền vững.

Giá trị gia tăng của hàng may mặc được tạo ra trong chuỗi thấp. Nguyên nhân là do hiện đa phần DN sản xuất theo đơn hàng theo yêu cầu của khách hàng dưới hai hình thức phổ biến là CMT chiếm 65% và FOB chiếm 25%. Phương thức OBM vẫn tồn tại nhưng rất ít, mới chỉ được thực hiện ở các DN phát triển mạnh thị trường nội địa, bán hàng theo thương hiệu riêng của mình. Do đó, giá trị gia tăng từ ngành may tạo ra không cao. Vì vậy, cùng với các nước trong khu vực, Việt Nam đang nằm dưới đáy của chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu do chủ yếu chỉ đảm nhận khâu sản xuất (cắt - may).

Xét về khía cạnh xã hội, việc nhận nhiều đơn hàng CMT trong khi chưa có nhiều đơn hàng theo phương thức sản xuất cao hơn vẫn giúp tạo ra công việc và thu nhập cho một lực lượng lao động lớn trong ngành may hiện nay, nhưng chuỗi cung ứng khó bền vững vì phương thức CMT có rào cản gia nhập ngành thấp, lợi thế cạnh tranh chủ yếu vẫn dựa trên lao động giá rẻ và dần dần lợi thế này mất đi

vì giá công lao động sẽ dần quân bình ở các nước trong khu vực. CMT không mang lại lợi nhuận lớn cho DN nên kim ngạch thực nhận thấp, do đó phúc lợi, tiền thưởng cho người lao động cũng khó tăng. Để giảm thiểu áp lực cạnh tranh, đảm bảo việc làm, tăng lợi nhuận thì DN cần tính đến các phương thức sản xuất mang tính tích hợp cao như OEM, ODM, OBM đem lại giá trị gia tăng cao hơn.

Thị trường nhập khẩu chính khó khăn và lượng mua hàng giảm. Theo VITAS, trong năm 2023 kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam giảm 20% so với năm 2022, trong đó các thị trường xuất khẩu chính như Hoa Kỳ, EU, Hàn Quốc, Canada, Nhật Bản đều sụt giảm. Nguyên nhân là do xung đột địa chính trị khiến lãi suất tăng, lạm phát tăng, làm cho nhu cầu tiêu dùng toàn cầu sụt giảm, nhiều nước còn lo lắng tỉ lệ thất nghiệp sẽ tăng cao. Nhiều khách hàng đặt ưu tiên về giá lên hàng đầu. Một số nhãn hàng tại Mỹ có xu hướng dịch chuyển đơn hàng (đặc biệt là đơn hàng nhỏ) sang các nước có lợi thế về mặt địa lý như các nước ở Trung Mỹ, Bắc Mỹ.

Để hưởng lợi về thuế quan do các FTA đem lại, hàng may mặc VN phải đáp ứng yêu cầu về xuất xứ. Hầu hết các FTA quy định quy tắc xuất xứ từ "cắt - may", nghĩa là hàng may mặc xuất khẩu từ VN đến các nước ký kết hiệp định sẽ được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt khi được cắt - may tại Việt Nam. Tương tự đối với RCEP, Việt Nam có thể nhập vải bất cứ đâu, chỉ cần cắt may tại Việt Nam là có thể được hưởng ưu đãi thuế từ hiệp định. Nhưng bên cạnh đó có một số hiệp định yêu cầu nguồn gốc xuất xứ cao hơn như AJCEP (Asean - Nhật Bản), VJEPA (VN - Nhật Bản), hay EVFTA (EU-VN) yêu cầu theo quy tắc từ vải trở đi, nghĩa là để được hưởng thuế suất ưu đãi, hàng may mặc không những được cắt - may tại Việt Nam mà vải cũng phải được dệt từ các nước trong hiệp định. Và khó nhất là yêu cầu xuất xứ trong hiệp định CPTPP - quy tắc từ sợi trở đi (quy tắc 3 công đoạn) gồm kéo sợi - dệt nhuộm vải - cắt may (ngoại trừ một số trường hợp đặc biệt), nghĩa là hàng may mặc xuất khẩu từ VN đến các nước trong khối CPTPP để hưởng thuế suất ưu đãi thì từ sợi phải có xuất xứ từ các nước trong khối.

"Xanh hóa" là yêu cầu bắt buộc trong dài hạn, trước đây chỉ mang tính chất định tính, nay đang được lượng hóa cụ thể bằng các tiêu chuẩn, quy định, chính sách với nhà sản xuất về xử lý chất thải dệt may, khí thải... Khách hàng nước ngoài thường đánh giá nhà xưởng DN, họ đánh giá cao DN có nhà xưởng "xanh", có quy trình sản xuất xanh, tiêu tốn ít năng lượng và tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu phát thải [21]. Hay Châu Âu đẩy mạnh xanh hóa, yêu cầu những sản phẩm may mặc xuất khẩu vào Châu Âu bắt buộc phải được sản xuất từ sợi cotton, sợi polyester pha với sợi tái chế được làm từ các sản phẩm thiên nhiên, phế phẩm hoặc sản phẩm dệt may dư thừa.

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Bên cạnh một số thuận lợi, năm 2025 ngành dệt may Việt Nam nói chung và các DN nói riêng tiếp tục đối diện nhiều khó khăn. Trên cơ sở phân tích, dự báo bối cảnh tình hình trong nước, quốc tế, bài viết đề xuất một số hàm ý để DN có thể tham gia bền vững vào chuỗi cung ứng.

Đối với DN xuất khẩu:

DN cần chuyển đổi số để tăng hiệu suất

DN trước hết cần kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, bảo đảm chất lượng sản phẩm, thích ứng giao hàng nhanh, tiết kiệm lãng phí, chi phí sản xuất. Do kinh tế toàn cầu khó khăn, dân chúng ở nhiều nước cắt giảm chi tiêu, giá trở thành ưu tiên hàng đầu, nên DN cần đầu tư vào quản trị số, tự động hoá ở một số dây chuyền sản xuất, nâng cao tay nghề người lao động. Chi phí ban đầu là thách thức với các DN, nhưng về lâu dài sẽ tăng năng suất hiệu quả sản xuất.

Thay đổi tư duy quản lý về CSR:

Người đứng đầu DN cần thấy rằng việc thực hiện CSR là động cơ bên trong của các DN, là hành vi đạo đức DN, do đó cần tích cực tìm hiểu và thực hiện nghiêm túc CSR khách hàng yêu cầu. Cần nhận thức kinh doanh có trách nhiệm làm gia tăng chi phí trong ngắn hạn, nhưng trong dài hạn sẽ giúp DN đạt được nhiều lợi ích. Cụ thể như sự hợp tác từ người lao động và khách hàng, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng quốc tế; xây dựng uy tín, tăng cơ hội mở rộng thị trường xuất khẩu và cải thiện được vị trí trong chuỗi giá trị toàn cầu. Hơn nữa khi DN thực hiện CSR với tâm thế đối phó là thực hiện công việc khác đi cách làm việc hàng ngày để đối phó khi có đợt khách hàng kiểm tra đánh giá hay thăm nhà xưởng có thể gây mất an toàn lao động.

DN cần chú trọng yếu tố “xanh”:

Trong bối cảnh Chính phủ Việt Nam cam kết mạnh mẽ sẽ giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 tại Hội nghị COP26, xu thế xanh hóa ngành dệt may để đáp ứng yêu cầu hiện tại và xu thế tương lai càng được các DN chú trọng. Để thâm nhập vào chuỗi cung ứng hàng dệt may quốc tế bền vững, bên cạnh yếu tố về giá cả, chất lượng sản phẩm và thời gian giao hàng thì tiêu chí “xanh” cũng quan trọng không kém. Để giảm phát thải carbon, hàng

hóa có chứng chỉ xanh khi xuất khẩu nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập thì lắp điện mặt trời mái nhà là một ưu tiên.

Đối với Nhà nước

Tiếp tục phát triển nguồn nguyên liệu trong chuỗi cung ứng cho DN theo hướng đẩy mạnh tỷ lệ nội địa hóa:

- Nhà nước cần phối hợp với VITAS và địa phương nghiên cứu phát triển vùng nguyên liệu, phát huy chuỗi cung ứng nội tại, giải quyết tình trạng thiếu nguyên phụ liệu lớn từ trong nước- một vấn đề kéo dài nhiều năm nay, phù hợp với xu thế khách hàng nhập khẩu chuyển từ chuỗi cung ứng ở nhiều nước sang chuỗi cung ứng tập trung. Hơn nữa giúp đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe về xác định nguồn gốc xuất xứ. Nếu ngành dệt may không có nguyên liệu trong nước, không khép kín được chuỗi cung ứng trong nước, không chủ động nguồn nguyên liệu mà phụ thuộc vào nhập khẩu thì sẽ khó giảm chi phí, thời gian thực hiện đơn hàng, khó đáp ứng yêu cầu xuất xứ và có thể bỏ qua cơ hội giảm thuế suất của các FTA mà có quy định vải phải có xuất xứ từ Việt Nam.

- Tạo cơ chế thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài thông qua các dự án đầu tư trong lĩnh vực dệt, nhuộm, sản xuất nguyên liệu bông xơ và sợi nhân tạo, sản xuất nguyên phụ liệu. Để làm được điều này, cần có các cơ chế, chính sách hỗ trợ về đất đai, đầu tư các cụm, khu công nghiệp sợi, dệt, nhuộm tập trung,... tạo điều kiện để ngành phát triển, tháo gỡ những rào cản trong kêu gọi đầu tư vào ngành sợi dệt, nhuộm tại các địa phương.

Ưu tiên cho các DN đầu tư sản xuất nguyên liệu “xanh”:

- Nhà nước cần đặc biệt quan tâm đến thu hút đầu tư sản xuất các loại vải tái chế, vải làm từ sợi tre, bạc hà, bã cà phê... để phục vụ cho hàng may mặc xuất khẩu, trước hết là đáp ứng cơ chế điều chỉnh biên giới carbon của thị trường châu Âu.

- Tiếp tục chính sách hỗ trợ tín dụng vốn đầu tư cho các doanh nghiệp đầu tư xanh vì nguồn vốn này có vai trò rất lớn đối với các DN dệt may phát triển trong giai đoạn đầu. Những DN có chiến lược xanh hóa sản xuất, bảo vệ môi trường, đáp ứng đầy đủ tiêu chí dự án đầu tư xanh theo quy định của Luật bảo vệ môi trường nên được tạo điều kiện vay vốn theo chính sách tín dụng xanh. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Chính phủ (2022). Chiến lược phát triển ngành Dệt May và Da Giày Việt Nam đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2035. Ban hành ngày 29/12/2022.
2. Tổng cục Hải quan (2024). Tình hình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam tháng 12 và năm 2023. Truy cập: <https://www.customs.gov.vn/index.jsp?pageld=442&tkld=7143&group=Ph%C3%A2n%20%20%C3%ADch&category=undefined>
3. Vinatex (01/02/2024). Soi chiếu thị trường dệt may năm 2023

- Tim xung lực cho năm 2024. Vinatex.com.vn. <https://vinatex.com.vn/soichieu-thi-truong-det-may-nam-2023-tim-xungluc-cho-nam-2024>

4. Hoàng Anh (02/06/2024). Ngành dệt may ứng phó những yêu cầu khắt khe hơn. Nhandan.vn. <https://nhandan.vn/nganh-det-may-ung-phonhung-yeu-cau-khat-khe-hon-post812290.html>

5. Thy Hằng (29/02/2024). Thúc đẩy xanh hóa ngành dệt may. Truy cập: <https://diendandoanhngiep.vn/thuc-day-xanh-hoa-nganh-det-may-259609.html>



ĐỊA CHỈ: 35 ĐƯỜNG SỐ 14, KẾT VẠN PHÚC,
PHƯỜNG HIỆP BÌNH PHƯỚC, TP. THỦ ĐỨC, TP. HCM.